

**Giải Toán 6 VNEN Bài 13: Hoạt động khởi động và hoạt động hình thành kiến thức****Câu 1 (trang 42 Toán 6 VNEN Tập 1):**

a) Đọc và trả lời câu hỏi

Khi nào ta nói số tự nhiên  $a$  chia hết cho số tự nhiên  $b \neq 0$ ? Cho ví dụ

**Trả lời:**

Khi tồn tại một số tự nhiên  $k$  sao cho  $a = b \cdot k$

Ví dụ :  $6 = 2 \cdot 3$  ta nói 6 chia hết cho 3

b) Đọc kĩ nội dung sau

Sgk trang 42 Toán 6 VNEN Tập 1

**Câu 1 (trang 43 Toán 6 VNEN Tập 1): c) Trả lời câu hỏi**

-Số 6 và số 2 có mối quan hệ chia hết như thế nào ? Viết kí hiệu diễn tả quan hệ đó

-Số 7 và số 2 có mối quan hệ chia hết như thế nào ? Viết kí hiệu diễn tả quan hệ đó

**Trả lời:**

Số 6 chia hết cho số 2. Kí hiệu là  $6 : 2$

Số 7 không chia hết cho số 2. Kí hiệu là  $7 \not: 2$

**Câu 2 (trang 43 Toán 6 VNEN Tập 1):**

a) Đọc và trả lời câu hỏi

- Viết hai số chia hết cho 6 , xét xem tổng của chúng có chia hết cho 6 không

- Viết hai số chia hết cho 7 , xét xem tổng của chúng có chia hết cho 7 không

- Qua các ví dụ trên, em có nhận xét gì?

- Có thể nói: Nếu  $a : m$  và  $b : m$  thì  $( a + b ) : m$  được không?

**Trả lời:**

- Hai số chia hết cho 6 là 12 và 18. Tổng của chúng là  $12 + 18 = 30$  cũng chia hết cho 6
- Hai số chia hết cho 7 là 14 và 28. Tổng của chúng là  $14 + 28 = 42$  cũng chia hết cho 7
- Nhận xét: Nếu hai số cùng chia hết cho một số thì tổng của chúng cũng chia hết cho số đó
- Vì vậy ta có thể nói. Nếu  $a : m$  và  $b : m$  thì  $(a + b) : m$

**b) Đọc kĩ nội dung sau**

Sgk trang 43 Toán 6 VNEN Tập 1

c) Các hiệu  $72 - 15$  ;  $36 - 15$  và tổng  $16 + 36 + 72$  có chia hết cho 3 không?

**Trả lời:**

$72 - 15 = 57$  có chia hết cho 3

$36 - 15 = 21$  có chia hết cho 3

$15 + 36 + 72 = 123$  có chia hết cho 3

**Câu 3 (trang 43 Toán 6 VNEN Tập 1). a) Đọc và trả lời câu hỏi**

-Viết hai số , trong đó có một số không chia hết cho 4, số còn lại chia hết cho 4 . Xét xem tổng của chúng có chia hết cho 4 không ?

-Viết hai số , trong đó có một số không chia hết cho 5, số còn lại chia hết cho 5 . Xét xem tổng của chúng có chia hết cho 5 không ?

- Qua các ví dụ trên em có nhận xét gì?

**Trả lời:**

16 chia hết cho 4 và 15 không chia hết cho 4. Tổng của chúng là  $16 + 15 = 31$  không chia hết cho 4

20 chia hết cho 5 và 21 không chia hết cho 5. Tổng của chúng là  $20 + 21 = 41$  không chia hết cho 5

Nhận xét: Trong một tổng có một số hạng không chia hết cho một số nhưng các số hạng còn lại chia hết thì tổng đó cũng không chia hết cho số đó

**Câu 3 (trang 44 Toán 6 VNEN Tập 1).**

b) Đọc kĩ nội dung sau

Sgk trang 44 Toán 6 VNEN Tập 1

c) Không tính tổng hiệu, xét xem các tổng các hiệu sau có chia hết cho 8 không:

$$80 + 16; 80 - 16; 80 + 12; 80 - 12; 32 + 40 + 24; 32 + 40 + 12$$

Cho ví dụ hai số a và b, trong đó a không chia hết cho 3, b không chia hết cho 3 nhưng a+b chia hết cho 3

**Trả lời:**

$$80 + 16 \text{ vì } 80 : 8, 16 : 8 \text{ nên } 80 + 16 : 8$$

$$80 - 16 \text{ vì } 80 : 8, 16 : 8 \text{ nên } 80 - 16 : 8$$

$$80 + 12 \text{ vì } 80 : 8, 12 \not\div 8 \text{ nên } 80 + 12 \not\div 8$$

$$80 - 12 \text{ vì } 80 : 8, 12 \not\div 8 \text{ nên } 80 - 12 \not\div 8$$

$$32 + 40 + 24 \text{ vì } 32 : 8, 40 : 8, 24 : 8 \text{ nên } 32 + 40 + 24 : 8$$

$$32 + 40 + 12 \text{ vì } 32 : 8, 40 : 8, 12 \not\div 8 \text{ nên } 32 + 40 + 12 \not\div 8$$

$$\text{Ta có } 5 \not\div 3; 4 \not\div 3 \text{ nhưng } 4 + 5 = 9 : 3$$

**Giải Toán VNEN lớp 6 Bài 13: Hoạt động luyện tập**

**Câu 1 (trang 44 Toán 6 VNEN Tập 1):** Áp dụng tính chất chia hết, xét xem mỗi tổng sau có chia hết cho 8 không

$$48 + 56; 80 + 17$$

**Trả lời:**

$48 + 56$  vì  $48 : 8, 56 : 8$  nên  $(48 + 56) : 8$

$80 + 17$  vì  $80 : 8, 17 \not\div 8$  nên  $(80 + 17) \not\div 8$

**Câu 2 (trang 44 Toán 6 VNEN Tập 1):** Áp dụng tính chất chia hết, xét xem hiệu nào chia hết cho 6

$54 - 36; 60 - 14$

**Trả lời:**

$54 - 36$  vì  $54 : 8, 36 : 8$  nên  $54 - 36 : 8$

$60 - 14$  vì  $60 : 8, 14 \not\div 8$  nên  $60 - 14 \not\div 8$

**Câu 3 (trang 45 Toán 6 VNEN Tập 1):** Áp dụng tính chất chia hết, xét xem tổng nào chia hết cho 7

$35 + 49 + 210; 42 + 50 + 140; 560 + 18 + 3$

**Trả lời:**

$35 + 49 + 210$  vì  $35 : 7, 49 : 7, 210 : 7$  nên  $35 + 49 + 210 : 7$

$42 + 50 + 140$  vì  $42 : 7, 50 \not\div 7, 140 : 7$  nên  $42 + 50 + 140 \not\div 7$

$560 + 18 + 3$  vì  $560 : 7, 18 \not\div 7, 3 \not\div 7$  nên  $560 + 18 + 3 \not\div 7$

**Câu 4 (trang 45 Toán 6 VNEN Tập 1):** Điền dấu "x" vào ô thích hợp trong các câu sau và giải thích điều đó

Câu	Đúng	Sai
$134.4 + 16$ chia hết cho 4		
$21.8 + 17$ chia hết cho 8		
$3.100 + 34$ chia hết cho 6		

**Trả lời:**

Câu	Đúng	Sai
$134.4 + 16$ chia hết cho 4	x	
$21.8 + 17$ chia hết cho 8		x
$3.100 + 34$ chia hết cho 6		x

a.  $134.4 + 16$  chia hết cho 4 là đúng vì  $134.4 : 4$  và  $16 : 4$

b.  $21.8 + 17$  chia hết cho 8 là sai vì có  $17 \not\vdots 8$

c.  $3.100 + 24$  chia hết cho 6 là sai vì có  $34 \not\vdots 8$

**Câu 5 (trang 45 Toán 6 VNEN Tập 1):** Cho tổng  $A = 12 + 14 + 16 + x$  với  $x \in \mathbb{N}$ .  
 Tìm  $x$  để

a. A chia hết cho 2

b. A không chia hết cho 2

**Trả lời:**

$$A = 12 + 14 + 16 + x = 42 + x$$

a. Để A chia hết cho 2 thì A phải là số chẵn

$$\text{Suy ra } x = 2k \text{ với } k \in \mathbb{N}$$

$$\text{Ví dụ: } k = 2 \Rightarrow x = 4 \Rightarrow A = 46 : 2$$

b. Để A không chia hết cho 2 thì A phải là số lẻ

$$\text{Suy ra } x = 2k + 1 \text{ với } k \in \mathbb{N}$$

$$\text{ví dụ : } k = 3 \Rightarrow x = 7 \Rightarrow A = 49 \not\vdots 2$$

**Giải SGK Toán 6 VNEN Bài 13: Hoạt động vận dụng và tìm tòi, mở rộng**

**Câu 1 (trang 45 Toán 6 VNEN Tập 1):** Khi chia số tự nhiên a cho 12, ta được số dư là 8. Hỏi số a có chia hết cho 4 không? Có chia hết cho 6 không?

**Trả lời:**

a có chia hết cho 4 và không chia hết cho 6, vì số dư còn lại là 8

**Câu 2 (trang 45 Toán 6 VNEN Tập 1):** Điền dấu " x" vào ô trống thích hợp trong các câu sau:

Câu	Đúng	Sai
a. Nếu mỗi số hạng của tổng chia hết cho 6 thì tổng chia hết cho 6		

b. Nếu mỗi số hạng của tổng không chia hết cho 6 thì tổng không chia hết cho 6		
Nếu tổng của hai số chia hết cho 5 và một trong hai số đó chia hết cho 5 thì số còn lại chia hết cho 5		
Nếu hiệu của hai số chia hết cho 7 và một trong hai số đó chia hết cho 7 thì số còn lại chia hết cho 7		

**Trả lời:**

<b>Câu</b>	<b>Đúng</b>	<b>Sai</b>
a. Nếu mỗi số hạng của tổng chia hết cho 6 thì tổng chia hết cho 6	x	
b. Nếu mỗi số hạng của tổng không chia hết cho 6 thì tổng không chia hết cho 6		x
Nếu tổng của hai số chia hết cho 5 và một trong hai số đó chia hết cho 5 thì số còn lại chia hết cho 5	x	
Nếu hiệu của hai số chia hết cho 7 và một trong hai số đó chia hết cho 7 thì số còn lại chia hết cho 7		x

**Câu 3 (trang 45 Toán 6 VNEN Tập 1):** Gạch dưới số mà em chọn để khẳng định sau là đúng:

- a. Nếu  $a: 3$  và  $b: 3$  thì tổng  $a + b$  chia hết cho 6;9;3
- b. Nếu  $a: 2$  và  $b: 4$  thì tổng  $a + b$  chia hết cho 4;2;6
- c. Nếu  $a: 6$  và  $b: 9$  thì tổng  $a + b$  chia hết cho 6;3;9

**Trả lời:**

- a. Nếu  $a: 3$  và  $b: 3$  thì tổng  $a + b$  chia hết cho 3
- b. Nếu  $a: 2$  và  $b: 4$  thì tổng  $a + b$  chia hết cho 2
- c. Nếu  $a: 6$  và  $b: 9$  thì tổng  $a + b$  chia hết cho 3